

Số: 2580/BGDDT-KHTC

Vv hướng dẫn định mức chi cho kỳ thi
THPT quốc gia năm 2015

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Các Sở Giáo dục và Đào tạo; Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng

Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí năm 2015 cho Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổ chức kỳ thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia; Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDDT ngày 27 tháng 3 năm 2015 của liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh) (Thông tư số 40); Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính tại Công văn số 6882/BTC-HCSN ngày 26/05/2015 về nội dung và định mức chi kỳ thi THPT quốc gia 2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn nội dung và định mức chi cho công tác tổ chức kỳ thi THPT quốc gia 2015 tại các cơ sở giáo dục được giao tổ chức cụm thi như sau:

I. Sử dụng phí dự thi thu tại các đơn vị đăng ký dự thi:

1. Mức trích nộp phí dự thi

Thực hiện theo điểm a khoản 1 điều 4 Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDDT ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- Trích nộp về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục): 8.000 đồng/hồ sơ;

- Sở Giáo dục và Đào tạo và Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng giữ lại 8.000 đồng/hồ sơ;

- Phần phí dự thi còn lại được chuyển cho các trường đại học chủ trì cụm thi khi bàn giao hồ sơ đăng ký dự thi.

2. Mức chi đối với phần phí dự thi trích để lại tại Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký dự thi; kiểm tra, phân loại hồ sơ đăng ký dự thi: Mức chi tối đa 2.600 đồng/thí sinh.

b) Nhập dữ liệu đăng ký dự thi trên máy tính; tổng hợp dữ liệu; kiểm tra, đóng gói; tổ chức giao hồ sơ đăng ký dự thi cho các cụm thi; truyền dữ liệu trên mạng internet và nộp dữ liệu đăng ký dự thi cho các cụm thi: Mức chi tối đa 1.800 đồng/thí sinh.

c) Liên hệ, kiểm tra, điều chỉnh, bổ sung các sai sót trong việc bàn giao hồ sơ đăng ký dự thi và dữ liệu, tổng hợp số liệu, báo cáo: Mức chi tối đa 800 đồng/thí sinh.

d) Mua sắm, bổ sung trang thiết bị, văn phòng phẩm, chi công tác kiểm tra, quản lý: Mức chi tối đa 700 đồng/thí sinh.

e) Chi khác tại các sở giáo dục và đào tạo, Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng (nếu có): Mức chi theo quy định hiện hành của nhà nước và không vượt quá nguồn thu được trích lại từ nguồn thu để lại.

II. Kinh phí tổ chức kỳ thi THPT quốc gia:

1. Ngân sách địa phương đảm bảo cho công tác tổ chức kỳ thi THPT quốc gia cho các thí sinh chỉ sử dụng kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp (như các năm trước đây); chi phí đi lại, ăn ở chấm thi tại các ban chấm thi ở xa (nếu có) và công tác xét, công nhận tốt nghiệp cho các thí sinh dự thi THPT quốc gia năm 2015.

2. Mức chi cho các hoạt động nêu tại điểm 1, mục II nêu trên được vận dụng theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT/BTC-BGDĐT hướng dẫn nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực (Thông tư số 66). Căn cứ vào điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp. Một số chức danh được quy định tại Quy chế thi THPT quốc gia ban hành theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được vận dụng theo các chức danh tương đương với kỳ thi của những năm trước (Phụ lục kèm theo).

3. Căn cứ theo điều kiện thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định cụ thể mức hỗ trợ, đảm bảo phương tiện đưa đón hoặc hỗ trợ chi phí đi lại cho học sinh thi tại các địa điểm thi liên trường ở xa nhà học sinh.

4. Đối với các cán bộ, giáo viên của các trường đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo điều động làm nhiệm vụ phối hợp với sở giáo dục và đào tạo tổ chức kỳ thi tại cụm thi do sở giáo dục và đào tạo chủ trì: ngân sách Trung ương chi trả chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, thuê phòng ngủ ở trong thời gian làm nhiệm vụ; ngân sách địa phương chi trả bồi dưỡng theo chế độ bồi dưỡng cán bộ coi thi, phục vụ thi tại Hội đồng thi địa phương.

Đề nghị các Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng thực hiện theo định mức chi theo hướng dẫn trên đây. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các bộ, ngành, cơ quan TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Vinh Hiển

BẢNG PHIÊN ĐỊNH CHỨC DANH, NHIỆM VỤ TRONG TỔ CHỨC KỲ THI THPT QUỐC GIA SO VỚI QUY ĐỊNH TRƯỚC NĂM 2015

(Kèm theo Công văn số 2580/BGDĐT-KHTC ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)



Số TT	Chức danh, nhiệm vụ theo quy định mới (tổ chức kỳ thi THPT quốc gia từ năm 2015)	Chức danh, nhiệm vụ theo quy định cũ (tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT từ 2014 về trước)	Khung mức chi hoặc mức chi tối đa (1.000đ) ngày/người
1	Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh	Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh	
	➤ Trưởng ban	➤ Trưởng ban	Tối đa 350
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các Phó trưởng ban	Tối đa 315
	➤ Các ủy viên, thư ký	➤ Các ủy viên, thư ký	Tối đa 280
2	Hội đồng thi	Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh	
	➤ Chủ tịch	➤ Trưởng ban	Tối đa 350
	➤ Các phó Chủ tịch	➤ Các Phó trưởng ban	Tối đa 315
	➤ Ủy viên	➤ Các ủy viên, thư ký	Tối đa 280
3	Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi	Hội đồng coi thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 265
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên	➤ Thư ký	Tối đa 210
	➤ Công an, bảo vệ, phục vụ	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	Tối đa 100
4	Ban Coi thi	Hội đồng coi thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 265
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các Điểm trưởng	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên, thư ký, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát	➤ Thư ký, giám thị	Tối đa 210
	➤ Trật tự viên, y tế, công an, phục vụ	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	Tối đa 100
5	Ban Thư ký Hội đồng thi	Hội đồng chấm thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 300
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên	➤ Thư ký	Tối đa 210
6	Ban Làm phách	Hội đồng chấm thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 300
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên	➤ Thư ký, cán bộ in sao	Tối đa 210
7	Ban Chấm thi	Hội đồng chấm thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 300
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên	➤ Thư ký	Tối đa 210
	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	Tối đa 115
8	Ban Phúc khảo	Hội đồng phúc khảo	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 300
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên, thư ký	➤ Thư ký	Tối đa 210
	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	➤ Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ	Tối đa 115

Q

Số TT	Chức danh, nhiệm vụ theo quy định mới (tổ chức kỳ thi THPT quốc gia từ năm 2015)	Chức danh, nhiệm vụ theo quy định cũ (tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT từ 2014 về trước)	Khung mức chi hoặc mức chi tối đa (1.000đ) ngày/người
9	Ban In sao đề thi	Hội đồng in sao đề thi	
	➤ Trưởng ban	➤ Chủ tịch	Tối đa 300
	➤ Các Phó trưởng ban	➤ Các phó chủ tịch	Tối đa 250
	➤ Các ủy viên, thư ký	➤ Thư ký, cán bộ in sao	Tối đa 210
	➤ Công an vòng trong	➤ Công an vòng trong	Tối đa 210
	➤ Công an, bảo vệ vòng ngoài, phục vụ	➤ Công an, bảo vệ vòng ngoài, phục vụ	Tối đa 115

27